

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch đầu thầu
xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp hồ Hóc Xeo
Hạng mục: Sửa chữa đập đất và cống lấy nước
Địa điểm XD: Xã Cát Khánh, huyện Phù Cát**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật số 38/2009/QH12, ngày 19/6/2009 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP, ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP, ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 08/10/2013 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn sửa chữa đảm bảo an toàn hồ chứa nước năm 2013;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 374/BC-SKHĐT ngày 17/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật và Kế hoạch đầu thầu xây dựng công trình, với các nội dung như sau:

I. Tóm tắt nội dung chủ yếu của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng:

1. Tên công trình: Sửa chữa, nâng cấp hồ Hóc Xeo.

Hạng mục: Sửa chữa đập đất và cống lấy nước.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Cát.

3. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Nguyên Trục.

4. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối nhằm đảm bảo an toàn đập trong mùa lũ, tài sản và tính mạng người dân sinh sống vùng hạ

lưu đập; đồng thời mở rộng diện tích tưới và nguồn nước tưới đảm bảo liên tục cho đất sản xuất nông nghiệp hai thôn Phú Đông và Phú Long, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

- *Về tuyến công trình:* Theo tuyến hiện trạng công trình đã có.

- *Qui mô và các thông số kỹ thuật chủ yếu:*

5.1. Đập đất:

- Hình thức đập: Đập đất hỗn hợp: Khối chống thấm tường nghiêng sân phủ thượng lưu; khối thân đập cũ và khối gia tải hạ lưu $K=0,95$, có dải lọc cát tiêu nước trong thân đập và hệ thống tiêu nước mặt hạ lưu.

- Cao trình đỉnh đập : +14.50m (giữ hiện trạng)

- Chiều cao đập lớn nhất : 10,20m

- Chiều dài mặt đập (kể cả tràn) : 650,00m

- Chiều rộng mặt đập bình quân : 3,00m

- Cao trình đỉnh cơ thượng lưu : +10.00m

- Cao trình đỉnh cơ hạ lưu : +10.00m

- Hệ số mái đập thượng lưu : 3,00; mái hiện trạng

- Hệ số mái đập hạ lưu : Mái hiện trạng; $m=1:2,75$

- Hình thức gia cố mái thượng lưu: Sân phủ thượng lưu đắp lớp đất bảo vệ khối đất chống thấm dày 30cm; Mái thượng lưu đến cao trình đỉnh cơ +10.0m được gia cố kết bê tông M150 dày 12cm; phần còn lại đến đỉnh đập giữ nguyên theo hiện trạng;

- Kết cấu khối gia tải hạ lưu: Đắp đất $K=0,95$ và dải lọc cát thoát nước thân đập, bên ngoài ốp đá lát khan dày 20cm, dầm 10cm và vải địa kỹ thuật. Rãnh tiêu nước hạ lưu: Rãnh dọc trên đỉnh cơ +10.0m và các rãnh ngang, kết cấu bê tông M200, mặt cắt hình chữ nhật, kích thước 30x30 dày 10cm; rãnh dọc chân mái ốp đá lát khan dày 10 và mặt cắt hình thang.

5.2. Công lấy nước và kênh sau cống:

5.2.1 Công lấy nước: Xây dựng lại mới bằng hình thức công tròn, lấy nước bằng van xả hạ lưu. Kết cấu bằng ống thép bọc bê tông cốt thép M200 nằm ngầm trong thân đập.

+ Cao trình ngưỡng cống : +6.00 m

+ Đường kính ống cống : $\Phi 60$ cm

+ Lưu lượng thiết kế : 0,176 m³/s

+ Chiều dài cống : 61,25 m

5.2.2. Đoạn kênh sau cống: Đoạn kênh chuyển tiếp giáp với kênh hiện trạng.

+ Hình thức kênh: Mặt cắt hình chữ nhật, kết cấu bê tông M200 dày 12cm, có thanh giằng bê tông cốt thép M200 kích thước 10x10(cm); khoảng đổ 6m, khe lún dán bao tải nhựa đường;

+ Chiều dài kênh sau cống: 72m.

5.2.3. Đường thi công vào công trình: Tổng chiều dài đường: 2.980,0m; bề rộng mặt đường: 5,0m.

Những nội dung chi tiết của công trình theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Nguyên Trục lập và đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Kết quả thẩm tra số 4238/SNN-QLXDCT ngày 11/12/2013 .

6. Địa điểm xây dựng: Xã Cát Khánh, huyện Phù Cát.

7. Diện tích sử dụng đất: Theo hiện trạng công trình hiện có.

8. Loại, cấp công trình: Công trình thủy lợi (đập đất và cống lấy nước); cấp III.

9. Phương án bồi thường, GPMB: Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng của công trình do Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát lập và phê duyệt theo quy định hiện hành.

10. Tổng mức đầu tư công trình: 14.958.724.000 đồng.

(Mười bốn tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi bốn ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	10.844.827.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	231.024.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	1.591.773.000 đồng;
- Chi phí bồi thường, GPMB	:	980.000.000 đồng;
- Chi phí khác	:	226.617.000 đồng,
- Chi phí dự phòng	:	1.084.483.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho chi phí xây dựng 05 tỷ đồng tại văn bản số 6804/BKHĐT-KTNN ngày 11/9/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; phần vốn vượt và các khoản chi còn lại do ngân sách huyện Phù Cát và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2013-2015

II. Tổ chức thực hiện theo kế hoạch đấu thầu:

1. Phân công việc đã thực hiện:

Số tt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (1.000 đồng)	Hình thức hợp đồng đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Văn bản phê duyet
1	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình	Công ty TNHH TV XD Nguyên Trục	927.384	Khảo sát: Hợp đồng trọn gói; Lập Báo cáo KT-KT: Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày	Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND huyện Phù Cát
2	Thẩm tra Thiết kế BVTC- Dự	Sở NN&PTNT tỉnh Bình	31.567			Văn bản số 4238/SNN-QLXDCT ngày

	toán	Định				11/12/2013 của Sở Nông nghiệp và PTNT
Tổng cộng giá trị thực hiện: 958.951.000 đồng						

2. Phân công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

Số tt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (1.000 đồng)
1	Chi phí quản lý dự án	Ban QLDA ĐT&XD huyện Phù Cát	231.024
2	Lệ phí thẩm định Báo cáo KT-KT	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1.836
3	Đánh giá HSDT	Ban QLDA ĐT&XD	17.983
4	Lệ phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Cơ quan chức năng	1.000
5	Chi phí thẩm tra tính hiệu quả và khả thi của dự án	Cơ quan chức năng	8.503
6	Chi phí thẩm tra, phê duyệt QT	Sở Tài chính	34.297
7	Chi phí giám sát đánh giá đầu tư	Cơ quan chức năng	46.205
8	Chi phí bồi thường, GPMB	UBND Xã Cát Khánh	980.000
9	Chi phí dự phòng		1.084.483
10	Chi phí báo cáo đánh giá tác động môi trường	Cơ quan chức năng	350.000
Tổng cộng giá trị thực hiện: 2.755.331.000 đồng			

3. Phần kế hoạch đầu thầu:

Số tt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phươn g thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ tư vấn								
1	Tư vấn lập HSMT thi công xây dựng	11.989	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2013	Hợp đồng trộn gói	07 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	220.965	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp	Quý I năm 2014	Hợp đồng trộn gói	Theo thời gian thi

					đồng			công xây dựng
3	Tư vấn kiểm định chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư	31.885	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Hợp đồng trộn gói	30 ngày
4	Tư vấn kiểm toán	62.503	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2015	Hợp đồng trộn gói	30 ngày
Mua sắm hàng hóa								
5	Bảo hiểm công trình gói thầu xây dựng	72.273	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Hợp đồng trộn gói	10 tháng
Xây lắp								
6	Khối lượng xây dựng công trình: Sửa chữa đập đất và cống lấy nước	10.844.827	Ngân sách nhà nước	Đầu thầu rộng rãi	Một (01) túi hồ sơ	Quý I năm 2014	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	10 tháng
Tổng cộng giá gói thầu: 11.244.442.000 đồng								

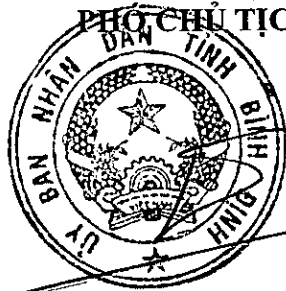
Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình nêu tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *zm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K1.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]

Hồ Quốc Dũng